

Biểu mẫu 01

**ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH
TRƯỜNG MẦM NON HƯỚNG DƯƠNG**

THÔNG BÁO
Cam kết chất lượng giáo dục của cơ sở giáo dục mầm non
Năm học 2023 – 2024

STT	Nội dung	Nhà trẻ	Mẫu giáo
I	Chất lượng nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục trẻ dự kiến đạt được	- Trẻ khỏe mạnh, cân nặng và chiều cao phát triển hài hòa theo độ tuổi. - Thích nghi với chế độ sinh hoạt ở nhà trẻ. - Thực hiện được các vận động cơ bản theo độ tuổi.	- Trẻ khỏe mạnh, cân nặng và chiều cao phát triển hài hòa theo độ tuổi. - Có khả năng phối hợp các giác quan và vận động. - Thực hiện được các vận động cơ bản theo độ tuổi. - Có thói quen, kỹ năng tốt trong ăn uống, giữ gìn sức khỏe và đảm bảo sự an toàn của bản thân.
II	Chương trình giáo dục mầm non của nhà trường thực hiện	-100% các lớp thực hiện giáo dục theo chương trình mới: Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BGDĐT ngày 13/4/2021 của Bộ GD&ĐT về ban hành chương trình giáo dục mầm non	-100% các lớp thực hiện giáo dục theo chương trình mới: Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BGDĐT ngày 13/4/2021 của Bộ GD&ĐT về ban hành chương trình giáo dục mầm non
III	Kết quả đạt được trên trẻ theo các lĩnh vực phát triển	Trẻ phát triển hài hòa về các mặt thể chất, nhận thức, ngôn ngữ, tình cảm, kỹ năng xã hội và thẩm mỹ. - Trẻ có thói quen chào cô, ba mẹ, mạnh dạn giao tiếp với những người gần gũi...	Trẻ phát triển hài hòa về các mặt thể chất, nhận thức, ngôn ngữ, tình cảm, kỹ năng xã hội và thẩm mỹ. - Ham hiểu biết, thích khám phá, tìm tòi các sự vật, hiện tượng xung quanh

		- Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân: cháu được tập một số nề nếp, thói quen tốt trong sinh hoạt hằng ngày và tạo cho trẻ sáng khoái, vui vẻ.	- Có khả năng diễn đạt sự hiểu biết bằng lời nói, cử chỉ, hành động... - Biết lao động tự phục vụ, cháu mạnh dạn tự tin khi tiếp xúc với người lớn... - Tạo môi trường thân thiện cho trẻ tích cực hoạt động. Lấy trẻ làm trung tâm, cô không làm thay cho trẻ mà cô phải hướng dẫn trẻ thực hiện trong các hoạt động.
IV	Các hoạt động hỗ trợ chăm sóc giáo dục trẻ ở cơ sở giáo dục mầm non	- Thường xuyên kiểm tra để bổ sung kịp thời về CSVC, đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học. - Trẻ được khám sức khỏe và tẩy giun 01 lần/năm. - Đảm bảo khẩu phần dinh dưỡng cho trẻ, thực hiện tốt về vệ sinh an toàn thực phẩm. - Môi trường giáo dục đảm bảo an toàn tạo điều kiện thuận lợi cho trẻ phát triển tốt các kỹ năng xã hội.	- Thường xuyên kiểm tra để bổ sung kịp thời về CSVC, đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học. - Trẻ được khám sức khỏe và tẩy giun 01 lần/năm. - Đảm bảo khẩu phần dinh dưỡng cho trẻ, thực hiện tốt về vệ sinh an toàn thực phẩm. - Môi trường giáo dục đảm bảo an toàn tạo điều kiện thuận lợi cho trẻ phát triển tốt các kỹ năng xã hội.

Bình Chánh, ngày 18 tháng 9 năm 2023

Thủ trưởng đơn vị



Lê Thị Kim Loan

Biểu mẫu 02

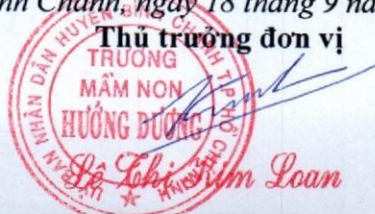
ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH
TRƯỜNG MẦM NON HƯỚNG DƯƠNG

THÔNG BÁO
Công khai chất lượng giáo dục mầm non thực tế
Năm học 2023 – 2024

STT	Nội dung	Tổng số trẻ em	Nhà trẻ			Mẫu giáo		
			3-12 tháng tuổi	13-24 tháng tuổi	25-36 tháng tuổi	3-4 tuổi	4-5 tuổi	5-6 tuổi
I	Tổng số trẻ em	396			24	78	129	165
1	Số trẻ em nhóm ghép	0						
2	Số trẻ em học 1 buổi/ngày	0						
3	Số trẻ em học 2 buổi/ngày	396			24	78	129	165
4	Số trẻ em khuyết tật học hòa nhập	01						01
II	Số trẻ em được tổ chức ăn bán trú	396			24	78	129	165
III	Số trẻ em được kiểm tra định kỳ sức khỏe	396			24	78	129	165
IV	Số trẻ em được theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng	396			24	78	129	165
V	Kết quả phát triển sức khỏe của trẻ em							
1	Số trẻ cân nặng bình thường	310			21	66	97	126
2	Số trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân	6				4	2	
3	Số trẻ có chiều cao bình thường	393			23	77	128	165
4	Số trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi	3			1	1	1	
5	Số trẻ thừa cân béo phì	80			3	8	30	39
VI	Số trẻ em học các chương trình chăm sóc giáo dục							
1	Chương trình giáo dục nhà trẻ	24			24			
2	Chương trình giáo dục mẫu giáo	372				78	129	165

Bình Chánh, ngày 18 tháng 9 năm 2023

Thủ trưởng đơn vị



Biểu mẫu 03

**ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH
TRƯỜNG MẦM NON HƯỚNG DƯƠNG**

THÔNG BÁO

**Công khai thông tin cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục mầm non
Năm học 2023 – 2024**

STT	Nội dung	Số lượng	Bình quân
I	Tổng số phòng	13	Số m ² /trẻ em
II	Loại phòng học		
1	Phòng học kiên cố	13	1 phòng/lớp
2	Phòng học bán kiên cố		
3	Phòng học tạm		
4	Phòng học nhờ		
III	Số điểm trường	01	
IV	Tổng diện tích đất toàn trường (m²)	1.948	5.0
V	Tổng diện tích sân chơi (m²)	890	2.25
VI	Tổng diện tích một số loại phòng		
1	Diện tích phòng sinh hoạt chung (m ²)	845	2.13
2	Diện tích phòng ngủ (m ²)		
3	Diện tích phòng vệ sinh (m ²)	130	
4	Diện tích hiên chơi (m ²)	247	
5	Diện tích phòng giáo dục thể chất (m ²)	60	
6	Diện tích phòng giáo dục nghệ thuật hoặc phòng đa chức năng (m ²)	60	
7	Diện tích nhà bếp và kho (m ²)	82	
VII	Tổng số thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu (Đơn vị tính: bộ)		
1	Số bộ thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu hiện có theo quy định	398	
2	Số bộ thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu còn thiếu so với quy định		
VIII	Tổng số đồ chơi ngoài trời	7	Số bộ/sân chơi (trường)
IX	Tổng số thiết bị điện tử-tin học đang được sử dụng phục vụ học tập (máy vi tính, máy chiếu, máy ảnh kỹ thuật số v.v...)	15	
X	Tổng số thiết bị phục vụ giáo dục khác (Liệt kê các thiết bị ngoài danh mục tối thiểu theo quy định)		Số thiết bị/nhóm (lớp)

XI	Nhà vệ sinh	Số lượng(m ²)				
		Dùng cho giáo viên	Dùng cho học sinh		Số m ² /trẻ em	
			Chung	Nam/Nữ	Chung	Nam/Nữ
1	Đạt chuẩn vệ sinh*	13	13		0.32	
2	Chưa đạt chuẩn vệ sinh*					

		Có	Không
XII	Nguồn nước sinh hoạt hợp vệ sinh	x	
XIII	Nguồn điện (lưới, phát điện riêng)	x	
XIV	Kết nối internet	x	
XV	Trang thông tin điện tử (website) của cơ sở giáo dục	x	
XVI	Tường rào xây	x	

Bình Chánh, ngày 18 tháng 9 năm 2023

Thủ trưởng đơn vị



Lê Thị Kim Loan

Biểu mẫu 04

**ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH
TRƯỜNG MẦM NON HƯỚNG DƯƠNG**

THÔNG BÁO

**Công khai thông tin về đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên của cơ
sở giáo dục mầm non năm học 2023 – 2024**

STT	Nội dung	Tổng số	Trình độ đào tạo					Hạng chức danh nghề nghiệp			Chuẩn nghề nghiệp				
			TS	ThS	ĐH	CĐ	TC	Dưới TC	Hạng IV	Hạng III	Hạng II	Tốt	Khá	Đạt	Chưa đạt
	Tổng số giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên	46		1	22	6	2	15	2	24	3	10	15	3	
I	Giáo viên	25			20	5	13		1	24		7	15	3	
1	Nhà trẻ	2			1	1	2		1	1			1	1	
2	Mẫu giáo	23			19	4	11		0	23		7	14	2	
II	Cán bộ quản lý	3		1	2						3	3			
1	Hiệu trưởng	1			1						1	1			
2	Phó hiệu trưởng	2		1	1						2	2			
III	Nhân viên	18				1	2	15	1						
1	Nhân viên văn thư	1					1		1						
2	Nhân viên kế toán	1				1									
3	Thủ quỹ														
4	Nhân viên y tế	1					1								
5	Nhân viên cấp dưỡng	7						7							
6	NV phục vụ														
7	Bảo vệ	2						2							
8	Bảo mẫu	6						6							

Bình Chánh, ngày 18 tháng 9 năm 2023

Thủ trưởng đơn vị



Lê Thị Kim Loan